TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** Bản án số:**15**/2022/HS-ST Ngày: 15-3-2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thị Thùy Liễu

Ông Đinh Ngọc Phú

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Điểm cầu thành phần:

Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký viên

Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án - Trụ sở TAND thành phố Hải Dương và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Công H, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Số 5/4/245 BL, phường TB, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công Hu (đã chết) và bà Chử Thị Thanh Ha.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 2002.

Địa chỉ: 17/218 VH, phường TB, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

Anh Trần Văn Ha, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số 66 VH, phường TB, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Ông Trần Văn S, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: 17/218 VH, phường TB, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắn mặt.

Anh Mai Tiến Th, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Số 65/353 BL, phường TB, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

Ông Nguyễn Phồn Th- Chiến sĩ công an thành phố Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/10/2021, Nguyễn Công H đi bộ một mình ở phố VH, P. TB, TP. Hải Dương mục đích xem nhà nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến khu nhà trọ của ông Trần Văn S ở số 17/218 VH, P. TB, TP. Hải Dương thấy cổng khu nhà trọ không khóa, ở nhà để xe có khoảng 4-5 chiếc xe mô tô nhãn hiệu khác nhau. trong đó có xe mô tô Yamaha Sirius màu xanh đen, biển số 36B4-488.83 của anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 2002, ĐKHKTT: thôn TP, xã TN, huyện TH, Thanh Hóa. Huy đi vào sử dụng chiếc kéo, chuôi bằng nhựa màu đỏ, có hai lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 20cm mang theo từ trước, chọc mũi kéo vào ổ khóa điện vặn mở ổ khóa và dong ra ngoài khu nhà trọ, nổ máy đi đến quán game trên đường NTD, TP. Hải Dương để chơi. Khi đang ngồi chơi game thì H nghe thấy anh Mai Tiến Th, sinh năm 2002 ở số 4 ngõ 230/118/31 ĐC Thượng , P. ĐC, Q. HMa, TP. Hà Nội nói chuyện với bạn "sao xe của H1 lại ở đây". H sợ bị phát hiện nên lấy xe mô tô trên đi về. Khi đi trên đường, H đã vứt chiếc kéo và biển số xe ở sông cầu Hàn (không nhớ rõ vị trí cụ thể). Ngày 28/10/2021, H điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của anh H1 ra chân cầu vượt 79 thuộc P. BH, TP. Hải Dương gặp một người tên thường gọi là Bờm (không biết tên tuổi, địa chỉ), vay Bờm 1.000.000 đồng và đưa Bờm chiếc xe trên để làm tin, Bờm đồng ý. Sau khi biết anh H1 bị mất xe, anh Trần Văn Ha, sinh năm 1990 ở số 66 VH, P. TB, TP. Hải Dương là con ông Trần Văn S xem lại hình ảnh camera đã nghi ngờ là H trộm cắp, ngày 03/11/2021 anh Hải đã đến gặp H, H thừa nhận với anh Ha là H đã trộm cắp chiếc xe máy Yamaha Sirius màu xanh đen, biển số 36B4-488.83 và hứa sẽ trả lại xe cho anh H1. Sau đó, H gặp, trả 1.000.000 đồng cho Bờm và nhận lại xe máy Yamaha Sirius. Khoảng 16 giờ ngày 11/11/2021, H điều khiển chiếc

xe mô tô Yamaha Sirius màu xanh đen, không đeo biển số của H1 đến phòng trọ và trả lại cho H1.

Ngày 08/12/2021, anh Nguyễn Văn H1 đã đến Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương trinh báo và giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen, không có biển số, số khung C6J0FY135828, số máy 5C6J135843, xe đã qua sử dụng .

Tại Kết luận định giá tài sản số 83 ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận:

Giá trị của 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha, sirius màu đen - xanh, BKS 36B4-488.83, mua mới tháng 7/2015 tại thời điểm 27/10/2021 là 20.425.000 đồng x 30%= 6.127.500 đồng .

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh đen, không có biển số, đăng ký xe mang tên mẹ anh H1 là bà Nguyễn Thị Ch. Bà Ch đã ủy quyền cho anh Nguyễn Văn H1 tham gia các hoạt động tố tụng trong vụ án, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh H1. Anh H1 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số:26/CT-VKSTPHD ngày 22/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Công H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Công H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện như lời khai tại Cơ quan điều tra, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có ý kiến thắc mắc.

Người bị hại anh Nguyễn Văn H1 có mặt tại phiên tòa xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, mong Tòa xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai thú nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng; Đơn trình báo của người bị hại; Sơ đồ vụ trộm cắp tài sản; Kết luận định giá tài sản và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/10/2021 tại khu nhà trọ của ông Trần Văn S ở số 17 ngõ 218 VH, phường TB, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở cửa nhà trọ không khóa, không có người trông giữ tài sản, Nguyễn Công H đã có hành vi phá ổ khóa điện lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen - xanh, biển số 36B4-488.83 trị giá 6.127.500 đồng *(sáu triệu một trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng)* của anh Nguyễn Văn H1.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường

pháp luật, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi cá nhân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa bị kết án tuy nhiên bị cáo là đối tượng không có nơi ở cố định và thường xuyên không có nhà, đi lang thang, vắng mặt tại nơi cư trú gây khó khăn cho công tác điều tra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện khắc phục H1 quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản riêng và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Không.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại:
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an TP. Hải Dương;
- Nhà tạm giữ công an TP. HD;
- Phòng PC10 công an tỉnh;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu VP;- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Quang Minh